				CTĐT ngành Kiến trúc **Căn cứ** Quy định Đào tạo Trường ĐH **Điều chỉnh Khối kiến thức: Giáo dục Đại cương; Cơ sở khối ngành; Cơ sở ngành; Chuyên ngành; Kiến thức bổ trợ; Tốt nghiệp**					Có khả năng áp dụng **kiến thức, kỹ năng chuyên môn** nghề nghiệp để **giải quyết các vấn đề thực tiễn** trong lĩnh vực **kiến trúc**		Có khả năng **nhận định về kiến trúc** dựa trên cơ sở đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp và có quan tâm đến các vấn đề về môi trường, an toàn và sức khỏe cộng đồng cũng như bối cảnh văn hóa, xã hội		Có khả năng tư duy **sáng tạo để đề xuất các phương án, giải pháp** kiến trúc cho nhiều thể loại công trình kiến trúc khác nhau.		Có khả năng **phân tích, đánh giá và phản biện kiến trúc** để đưa ra những quyết định về phương án kiến trúc một cách khoa học.		Có khả năng vận dụng các công cụ **kỹ thuật số** để nâng cao hiệu quả công việc và hỗ trợ sự sáng tạo kiến trúc.		Có kỹ năng **truyền đạt ý tưởng** và phương án kiến trúc với người cùng ngành và với những người khác.		Có khả năng tự chủ, tự chịu trách nhiệm về **phát triển năng lực cá nhân** và năng lực nghề nghiệp trong lĩnh vực kiến trúc	
Mức độ (level) của mỗi miền (domain): Cx: level x của domain Cognitive; Py: level y của domain Psychomotor; Az: level z của domain Affective									PLO1 C5/P3/A3		PLO2 C5/P3/A3		PLO3 C6/P4/A4		PLO4 C5/P3/A3		PLO5 C5/P5/A3		PLO6 C5/P4/A5		PLO7 C4/P3/A4	
OUTCOME (i) COMMUNICATION, (ii) SATURATION AND (iii) ASSESSMENT									**23**	**30**	**23**	**36**	**23**	**36**	**23**	**37**	**22**	**34**	**22**	**29**	**21**	**36**
STT	**Mã học phần**	**Học phần**	**Học kỳ**	**Khối kiến thức/ Khối học tập**	**Số tín chỉ**	**Bắt buộc/ lựa chọn bắt buộc/ lựa chọn tự do**	**(iv) COURSE BREA**	**(v) COURSE DEPT**	[i] Outcome Statement (X, Y)	[ii] Mode (I, R, E)	[i] Outcome Statement (X, Y)	[ii] Mode (I, R, E)	[i] Outcome Statement (X, Y)	[ii] Mode (I, R, E)	[i] Outcome Statement (X, Y)	[ii] Mode (I, R, E)	[i] Outcome Statement (X, Y)	[ii] Mode (I, R, E)	[i] Outcome Statement (X, Y)	[ii] Mode (I, R, E)	[i] Outcome Statement (X, Y)	[ii] Mode (I, R, E)
1		Giới thiệu ngành	Kỳ 1	Kiến thức bổ trợ	1	Bắt buộc	**1**	**1**													Y	I
2		Toán 1	Kỳ 1	Giáo dục Đại cương	3	Bắt buộc	**0**	**0**														
3		Vẽ mỹ thuật 1	Kỳ 1	Giáo dục Đại cương	2	Bắt buộc	**1**	**1**											Y	I		
4		Hình họa 1	Kỳ 1	Giáo dục Đại cương	2	Bắt buộc	**1**	**1**											Y	I		
5		Cơ sở kiến trúc 1	Kỳ 1	Cơ sở ngành	3	Bắt buộc	**2**	**2**	Y	I									Y	I		
6	X	Cơ sở tạo hình kiến trúc	Kỳ 1	Cơ sở ngành	2	Bắt buộc	**6**	**3**					X	I					X	I	X	I
7		Triết học Mác-Lênin	Kỳ 2	Giáo dục Đại cương	3	Bắt buộc	**0**	**0**														
8		Tiếng Anh cơ bản 1	Kỳ 2	Giáo dục Đại cương	2	Bắt buộc	**0**	**0**														
9		Toán 2	Kỳ 2	Giáo dục Đại cương	3	Bắt buộc	**0**	**0**														
10		Vẽ mỹ thuật 2	Kỳ 2	Giáo dục Đại cương	2	Bắt buộc	**1**	**1**					Y	I								
11		Hình họa 2	Kỳ 2	Giáo dục Đại cương	2	Bắt buộc	**1**	**1**											Y	I		
12		Cơ sở kiến trúc 2	Kỳ 2	Cơ sở ngành	2	Bắt buộc	**1**	**1**											Y	I		
13		Công nghệ thông tin cơ bản	Kỳ 2	Giáo dục Đại cương	2	Bắt buộc	**0**	**0**														
14	X	Lịch sử kiến trúc	Kỳ 2	Cơ sở ngành	3	Bắt buộc	**8**	**6**			X	I	X	R	X	I					X	R
15		Đồ án Kiến trúc Dân dụng 1	Kỳ 2	Chuyên ngành	2	Bắt buộc	**1**	**1**	Y	I												
16		Chủ nghĩa xã hội khoa học	Kỳ 3	Giáo dục Đại cương	2	Bắt buộc	**0**	**0**														
17		Tiếng Anh cơ bản 2	Kỳ 3	Giáo dục Đại cương	2	Bắt buộc	**0**	**0**														
18	X	Kiến trúc nhà ở	Kỳ 3	Chuyên ngành	2	Bắt buộc	**6**	**4**	X	I							X	I			X	R
19		Vẽ mỹ thuật 3	Kỳ 3	Giáo dục Đại cương	2	Bắt buộc	**2**	**2**			Y	I			Y	I						
20		Vẽ kỹ thuật - AutoCAd	Kỳ 3	Giáo dục Đại cương	2	Bắt buộc	**1**	**1**									Y	I				
21		Vẽ ghi	Kỳ 3	Cơ sở ngành	1	Bắt buộc	**1**	**2**											Y	R		
22	X	Lý thuyết sáng tác kiến trúc	Kỳ 3	Cơ sở ngành	2	Bắt buộc	**4**	**4**											X	R	X	R
23		Đồ án Kiến trúc Dân dụng 2	Kỳ 3	Chuyên ngành	2	Bắt buộc	**1**	**1**	Y	I												
24		Đồ án Kiến trúc Dân dụng 3 (nhà ở)	Kỳ 3	Chuyên ngành	2	Bắt buộc	**1**	**1**	Y	I												
25		Kinh tế chính trị Mác-Lênin	Kỳ 4	Giáo dục Đại cương	2	Bắt buộc	**0**	**0**														
26	X	Kiến trúc khí hậu	Kỳ 4	Cơ sở ngành	3	Bắt buộc	**6**	**6**			X	R			X	R	X	R				
27		Cơ học đất - Nền móng	Kỳ 4	Cơ sở khối ngành	2	Bắt buộc	**1**	**2**			Y	R										
28		Vật liệu xây dựng	Kỳ 4	Cơ sở khối ngành	2	Bắt buộc	**1**	**2**							Y	R						
29	X	Kiến trúc nhà công cộng	Kỳ 4	Chuyên ngành	2	Bắt buộc	**4**	**4**	X	R					X	R						
30		Cấu tạo nhà dân dụng	Kỳ 4	Chuyên ngành	3	Bắt buộc	**2**	**4**	Y	R					Y	R						
31		Đồ án Kiến trúc Dân dụng 4 (nhà công cộng)	Kỳ 4	Chuyên ngành	2	Bắt buộc	**1**	**2**					Y	R								
32		Đồ án Kiến trúc Dân dụng 5	Kỳ 4	Chuyên ngành	2	Bắt buộc	**1**	**2**					Y	R								
33		Pháp luật Việt Nam đại cương	Kỳ 5	Giáo dục Đại cương	2	Bắt buộc	**0**	**0**														
34		Tiếng Anh 1	Kỳ 5	Giáo dục Đại cương	2	Bắt buộc	**0**	**0**														
35		Cơ học công trình	Kỳ 5	Cơ sở khối ngành	3	Bắt buộc	**2**	**4**			Y	R			Y	R						
36		Hệ thống kỹ thuật công trình	Kỳ 5	Cơ sở khối ngành	2	Bắt buộc	**1**	**2**	Y	R												
37	X	Nội thất	Kỳ 5	Chuyên ngành	2	Bắt buộc	**4**	**4**							X	R			X	R		
38	X	Kiến trúc Công nghiệp 1	Kỳ 5	Chuyên ngành	3	Bắt buộc	**6**	**6**							X	R	X	R	X	R		
39		Đồ án Kiến trúc Dân dụng 6	Kỳ 5	Chuyên ngành	2	Bắt buộc	**1**	**2**							Y	R						
40		Đồ án Nội thất	Kỳ 5	Chuyên ngành	2	Bắt buộc	**1**	**2**									Y	R				
41		Lịch sử Đảng Cộng sản VN	Kỳ 6	Giáo dục Đại cương	2	Bắt buộc	**0**	**0**														
42		Tiếng Anh 2	Kỳ 6	Giáo dục Đại cương	2	Bắt buộc	**0**	**0**														
43		Kết cấu công trình	Kỳ 6	Cơ sở khối ngành	3	Bắt buộc	**2**	**4**			Y	R			Y	R						
44		Tham quan kiến trúc và thực tập công nhân	Kỳ 6	Kiến thức bổ trợ	1	Bắt buộc	**1**	**2**													Y	R
45		Quy hoạch đô thị 1	Kỳ 6	Chuyên ngành	2	Bắt buộc	**1**	**2**			Y	R										
46		Kiến trúc Công nghiệp 2	Kỳ 6	Chuyên ngành	2	Bắt buộc	**1**	**2**			Y	R										
47		Đồ án Kiến trúc Công nghiệp 1	Kỳ 6	Chuyên ngành	2	Bắt buộc	**1**	**2**	Y	R												
48		Đồ án Quy hoạch 1 (Quy hoạch đô thị 1)	Kỳ 6	Chuyên ngành	2	Bắt buộc	**1**	**2**	Y	R												
49		Tư tưởng Hồ Chí Minh	Kỳ 7	Giáo dục Đại cương	2	Bắt buộc	**0**	**0**														
50		Chuyên đề Lịch sử Nghệ thuật	Kỳ 7	Giáo dục Đại cương	1	Bắt buộc	**1**	**3**									Y	E				
51		Kinh tế xây dựng	Kỳ 7	Cơ sở khối ngành	2	Bắt buộc	**1**	**3**													Y	E
52	X	Kiến trúc Cảnh quan	Kỳ 7	Chuyên ngành	2	Bắt buộc	**4**	**4**			X	R					X	R				
53	X	Quy hoạch đô thị 2	Kỳ 7	Chuyên ngành	2	Bắt buộc	**4**	**5**			X	R									X	E
54		Kỹ thuật tổ chức thi công	Kỳ 7	Cơ sở khối ngành	2	Bắt buộc	**1**	**2**									Y	R				
55		Đồ án Kiến trúc Cảnh quan	Kỳ 7	Chuyên ngành	2	Bắt buộc	**1**	**2**	Y	R												
56		Đồ án Kiến trúc Công nghiệp 2	Kỳ 7	Chuyên ngành	2	Bắt buộc	**1**	**2**					Y	R								
57	X	Đồ án kiến trúc 6a	Kỳ 7	Chuyên ngành	1	Bắt buộc	**4**	**5**	X	R					X	E						
58	X	Đồ án kiến trúc 6b	Kỳ 7	Chuyên ngành	1	Bắt buộc	**4**	**5**					X	R					X	E		
59		Chuyên đề tổng hợp	Kỳ 7	Chuyên ngành	3	Bắt buộc	**2**	**5**					Y	R					Y	E		
60		Hệ thống kiểm soát môi trường	Kỳ 8	Cơ sở ngành	2	Bắt buộc	**1**	**3**			Y	E										
61		Chuyên đề Lịch sử Kiến trúc	Kỳ 8	Cơ sở ngành	2	Bắt buộc	**1**	**3**							Y	E						
62		Chuyên đề Nhà ở	Kỳ 8	Kiến thức bổ trợ	3	Bắt buộc	**2**	**6**					Y	E							Y	E
63		Chuyên đề tự chọn Kiến trúc 1	Kỳ 8	Chuyên ngành	2	Lựa chọn bắt buộc	**1**	**3**			Y	E										
64		Xã hội học	Kỳ 8	Giáo dục Đại cương	2	Bắt buộc	**1**	**3**							Y	E						
65		Thuyết trình kiến trúc	Kỳ 8	Giáo dục Đại cương	2	Bắt buộc	**1**	**2**									Y	R				
66		Khoa học về Quản lý và Quản trị	Kỳ 8	Cơ sở khối ngành	3	Bắt buộc	**0**	**0**														
67		Công nghệ số và BIM	Kỳ 8	Giáo dục Đại cương	3	Bắt buộc	**2**	**5**									Y	R	Y	E		
68	X	Đồ án Kiến trúc chuyên sâu 1	Kỳ 8	Chuyên ngành	2	Bắt buộc	**6**	**8**	X	R	X	E	X	E								
69		Quản lý dự án và hợp đồng tư vấn kiến trúc	Kỳ 9	Kiến thức bổ trợ	2	Bắt buộc	**1**	**3**													Y	E
70		Luật, Quy định và Ứng xử nghề nghiệp	Kỳ 9	Kiến thức bổ trợ	3	Bắt buộc	**1**	**3**													Y	E
71		Chuyên đề Công trình công cộng	Kỳ 9	Kiến thức bổ trợ	3	Bắt buộc	**2**	**6**					Y	E			Y	E				
72		Chuyên đề tự chọn Kiến trúc 2	Kỳ 9	Chuyên ngành	2	Lựa chọn bắt buộc	**1**	**3**					Y	E								
73		Kiến trúc và xu hướng phát triển	Kỳ 9	Kiến thức bổ trợ	3	Bắt buộc	**2**	**6**			Y	E									Y	E
74		Chuyên đề Công trình sản xuất	Kỳ 9	Kiến thức bổ trợ	3	Bắt buộc	**2**	**6**							Y	E	Y	E				
75		Đánh giá tài chính	Kỳ 9	Cơ sở khối ngành	3	Bắt buộc	**2**	**6**									Y	E			Y	E
76	X	Đồ án Kiến trúc chuyên sâu 2	Kỳ 9	Chuyên ngành	2	Bắt buộc	**6**	**9**	X	E			X	E			X	E				
77	X	Thực tập tốt nghiệp	Kỳ 10	Tốt nghiệp	11	Bắt buộc	**12**	**18**	X	E	X	E			X	E	X	E	X	E	X	E
78	X	Đồ án tốt nghiệp	Kỳ 10	Tốt nghiệp	14	Bắt buộc	**14**	**21**	X	E	X	E	X	E	X	E	X	E	X	E	X	E